4. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT:
KẾT QUẢ NĂM 2013

- Những việc làm tốt
- Những vấn đề cần hoàn thiện
- Các cuộc họp
- Các hoạt động chính 2013
- Đánh giá Ban điều hành
- Thù lao 2013







Harmony Tower – Đà Nẵng

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Năm 2013, Hội đồng quản trị đã triển khai thành công các chỉ tiêu đã cam kết trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, cụ thể: sản lượng thực hiện trên 908 tỷ đồng (đạt 101%, tăng 110% so với năm 2012), doanh thu thực hiện trên 787 tỷ đồng (chiếm 98%, tăng 105% so với năm 2012), lợi nhuận trước thuế thực hiện trên 33 tỷ đồng (đạt 151%, tăng 153% so với năm 2012), lợi nhuận sau thuế đạt trên 17 tỷ đồng (đạt 107%, tăng 108% so với năm 2012).

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

1. Những việc đã làm tốt:

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của Công ty cao hơn năm 2012.
- Thực hiện công tác chi trả cổ tức, trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận theo đúng cam kết.
- Phân công nhiệm vụ cho từng thành viên chuyên sâu từng lĩnh vực, qua đó thành viên HĐQT kiêm nhiệm đảm bảo sự cân bằng giữa công việc giám sát và công việc quản lý khi thực hiện nhiệm vụ.
- Thực hiện chiến lược phát triển thị trường tại khu vực Bình Định, Phú Yên, ĐăkLăk, quay trở lại địa bàn Quảng Bình, chuẩn bị tốt các nguồn lực mở rộng địa bàn khu vực khác và phân khúc hạ tầng kỹ thuật (khai thác đất đồi, thi công hạ tầng).
- Về cơ cấu ngành nghề: Tiếp tục thực hiện mục tiêu tăng dần tỷ trọng về SXKD VLXD (mục tiêu đến năm 2015 tỷ trọng SXKD VLXD chiếm từ 15% đến 20%/doanh thu) nhằm đảm bảo an toàn, ổn định trong cơ cấu ngành nghề, trong đó: Tập trung phát triển Công ty CP Meico, Nhà máy Bê tông Vinaconex 25, khai thác đất đồi, đá xây dựng cung cấp cho dự án đường Cao tốc Đà Nẵng - Quảng Ngãi.
- Thực hiện chương trình tinh lọc lao động: Sàng lọc, củng cố, phát triển đội ngũ cán bộ trí thức có tri thức và "tinh nhuệ" (có kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, có tư duy - sáng tạo, trí tuệ, tâm huyết và đam mê công việc)… thành bộ máy tinh gọn hơn nhằm đạt được mục tiêu trở thành doanh nghiệp có thương hiệu mạnh và đẳng cấp trong lĩnh vực xây dựng. Đối với những trường hợp không đáp ứng yêu cầu công việc thì người lao động được hưởng chế độ dôi dư thỏa đáng.
- Tham gia đấu thầu, thắng thầu đến 31/12/2013 đạt 818,47 tỷ đồng, giá trị công trình chuyển tiếp sang 2014 trên 700 tỷ đồng, chuẩn bị công tác đấu thầu đến 30/6/2014 đảm bảo trúng thầu 700 đến 1.000 tỷ đồng.
- Việc sử dụng tổng quỹ lương không vượt quá 5%/doanh thu; việc chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Hội đồng quản trị đã phê duyệt phương án góp vốn để tăng vốn điều lệ vào Công ty Cổ phần Meico từ 10 tỷ lên 20 tỷ đồng; cử người đại diện quản lý phần vốn góp của Công ty CP Vinaconex 25 tại Công ty cổ phần Meico; các thủ tục đầu tư xây dựng Trụ sở làm việc Công ty CP Meico theo quy định của pháp luật hiện hành.
- HĐQT đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai đầu tư hạ tầng dự án KĐT số 3 Điện Nam - Điện Ngọc mang tính đồng bộ, tạo điểm nhấn phục vụ khai thác hiệu quả dự án. Đối với việc đầu tư nâng cao năng lực thiết bị, HĐQT chỉ thực hiện theo danh mục đầu tư đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2013 thông qua với giá trị 32,7 tỷ đồng/41 tỷ đồng. Riêng đối với việc đầu tư máy bơm bê tông tĩnh, HĐQT xét thấy việc triển khai trong năm 2013 chưa hiệu quả nên chuyển sang năm 2014 .



1. Những việc đã làm tốt (tiếp theo)

- Hoạt động tài chính: Thực hiện theo đúng cam kết trước ĐHĐCĐ thường niên năm 2013: Đến 31/12/2013 dư nợ ngân hàng không vượt quá 10%/doanh thu, nợ phải thu không quá 17% doanh thu năm 2013.
- Hệ thống các cơ chế quy chế đã sửa đổi, bổ sung, ban hành kịp thời, quản trị, kiểm soát Công ty hiệu quả hơn so với năm 2012. Đặc biệt các Phòng, Ban chức năng đã phát huy tối đa vai trò kiểm tra, kiểm soát, đánh giá, tham mưu; đồng thời hỗ trợ tích cực cho đơn vị những vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Ban.
- Tổ chức các hoạt động hướng đến kỷ niệm 30 năm ngày thành lập Công ty: Phát động phong trào thi đua theo từng quý và những công công trình trọng điểm; tổ chức cuộc thi viết về đề tài kỷ niệm 30 năm; tổ chức các hoạt động thể thao nội bộ và giao lưu bên ngoài, các hoạt động văn nghệ, tham quan kết hợp giao lưu học tập kinh nghiệm.
- Tham gia ủng hộ hoạt động xã hội từ thiện, vận động quyên góp với trên 01 tỷ đồng. Thông qua công tác này đã tiến hành các hoạt động quảng bá, tuyên truyền về uy tín, thương hiệu của Vinaconex 25 tại các địa bàn mà Công ty đang và sẽ hoạt động nhằm phục vụ có hiệu quả cho hoạt động SXKD của Công ty.



- CT.HĐQT thay mặt HĐQT bám sát mọi hoạt động của Công ty và thường xuyên:

- Chỉ đạo những công trình khi xác định đảm bảo chắc chắn về nguồn vốn phải triển khai rút ngắn thời gian thực hiện công việc, tiến độ thi công. Những công trình khó khăn về tiến độ nguồn vốn phải chủ động làm việc với các Chủ đầu tư, cơ quan chủ quản đầu tư thống nhất các giải pháp, nếu không thống nhất thì cương quyết dừng, giãn tiến độ thi công.
- Hỗ trợ Ban điều hành trong việc tăng cường các hoạt động đối ngoại để nắm bắt thông tin những dự án, công trình. Đồng thời đưa ra những chỉ đạo, quyết định những vấn đề trong công tác tìm kiếm việc làm, điều hành hoạt động SXKD, nhân sự, tài chính, kỹ thuật, đầu tư, đối nội, đối ngoại… trên cơ sở đó giúp Ban điều hành triển khai có hiệu quả hoạt động SXKD.
- Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc giải quyết thanh toán, tạm ứng gắn với trách nhiệm thu hồi vốn của từng đơn vị, từng công trình, theo hợp đồng giao khoán, chi phí sản xuất thực tế, hiệu quả, công nợ phải trả; cân đối thu chi. Đồng thời thường xuyên phân tích đánh giá hệ số thanh toán, vòng quay vốn, kế hoạch sử dụng dòng tiền theo tháng, quý; tích tỷ lệ thu hồi vốn/doanh thu, việc phân bổ dòng tiền trên từng lĩnh vực hoạt động; tiếp cận nguồn vốn tín dụng ưu đãi… Trên cơ sở đó đã quản trị có hiệu quả dòng tiền phục vụ SXKD, phòng ngừa rủi ro.

2. Những vấn đề cần hoàn thiện:

Đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT nhưng hầu hết là kiêm nhiệm nên các thành viên khác chủ yếu tập trung công tác điều hành sản xuất; hầu hết các hoạt động định hướng chiến lược, chỉ đạo, kiểm soát, quản trị Công ty chỉ tập trung vào CT.HĐQT. Vấn đề này, HĐQT sẽ tính toán và khắc phục vào năm 2014.

Các hoạt động truyền thông, công tác xã hội ở địa bàn mới chưa triển khai nhiều nên chưa thâm nhập sâu, chưa tạo dựng uy tín vững chắc. HĐQT sẽ tiếp tục nghiên cứu và triển khai đồng bộ.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ
1	Ông Vương Công San	CT.HĐQT	21	100%
2	Ông Đinh Việt Tùng	UV.HĐQT	19	95%
3	Ông Trịnh Văn Thật	UV.HĐQT	21	100%
4	Ông Nguyễn Xuân Nhàn	UV.HĐQT	21	100%
5	Ông Phạm Bá Trung	UV.HĐQT	21	100%

Ông Đinh Việt Tùng do bận công tác đột xuất và do cơn bão số 11 nên không tham gia họp HĐQT và đã có báo cáo CT.HĐQT đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG (tiếp theo)

3. Các hoạt động chính của HĐQT năm 2013

- Năm 2013, HĐQT đã tổ chức 21 cuộc họp, trong đó có 04 cuộc họp thường kỳ (01 thành viên vắng mặt vì do cơn bão số 11, đã báo cáo HĐQT đúng quy định) và 17 cuộc họp khác giải quyết các công việc SXKD theo đề nghị của Tổng Giám đốc; tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT 36 vấn đề thay cho việc tổ chức cuộc họp, ban hành 30 Nghị quyết, 77 Quyết định. Trong tâm là:
  - ✓ Thông qua trích lập quỹ đầu tư phát triển, quỹ dự phòng tài chính để bổ sung vào vốn Chủ sở hữu.
  - ✓ Thông qua KH SXKD Bê tông và Mỏ đá 2013.
  - ✓ Bổ nhiệm lại các thành viên Ban điều hành theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính.
  - ✓ Chủ trương Đại hội Công ty Meico. Đề cử nhân sự ứng cử vào HĐQT, BKS Công ty Cp Meico. Góp vốn tăng vốn điều lệ và thay đổi cơ cấu người đại diện quản lý phần vốn của Công ty Mẹ tại Công ty CP Meico; chủ trương liên quan đến hoạt động của Công ty CP Meico về công tác Nhân sự, việc làm, thiết bị.
  - ✓ Thông qua chủ trương bán thanh lý xe ôtô con nhãn hiệu Honda Accord, Biển kiểm soát 92K-2078; Nhà làm việc Công ty tại Núi Thành. Đầu tư đốt cần cẩu tháp.
  - ✓ Định hướng phát triển xây lắp đến 2015. Định hướng phát triển Bê tông thương phẩm đến 2016.
  - ✓ Đánh giá chất lượng cán bộ từng Quý; khen thưởng tập thể cá nhân đặc biệt xuất sắc.
  - ✓ Giải pháp thực hiện công tác quy hoạch, đào tạo - phát triển đội ngũ cán bộ từ nhóm trưởng, phụ trách bộ phận, tổ trưởng trở lên giai đoạn 2013 – 2015.
  - ✓ Vấn đề bố trí, sắp xếp nhân sự.
  - ✓ Triển khai phương án Tin học hóa ứng dụng công tác quản lý nhân sự - hành chính của Công ty
  - ✓ Công tác tinh lọc lực lượng lao động, phương án giải quyết lao động dôi dư năm 2013.
  - ✓ Các hoạt động liên quan đến kỷ niệm 30 năm thành lập Công ty
  - ✓ Phê duyệt khai thác dự án KĐT số 3 ĐTM Điện Nam – Điện Ngọc đợt 5, đợt 6 (lần 1 và 2); lựa chọn Sàn khai thác đất (lần 5) dự án ĐN-ĐN; thi công lát Gạch vỉa hè đường 34m dự án ĐN-ĐN; đầu tư trạm bơm nước, nộp tiền sử dụng đất; hạng mục Cây xanh; hạng mục tường ra bao quanh khu nghĩa trang; trạm biến áp; thiết kế mẫu quảng cáo; đệm cát lát gạch vỉa hè; bù giá các tuyến đường, khu tái định cư, hộp Colector; hạng mục lát gạch vĩa hè; mặt đường thảm nhựa, ống buy nước
  - ✓ Việc tổ chức thi công công trình ĐH Quy Nhơn; sáp nhập BCH CT1 vào BCH số 6.
  - ✓ Ban hành Điều lệ Công ty. Ban hành quy chế: Quy chế Tổ thư ký, Quy chế Ban Chiến lược thương hiệu – ATLĐ, Quy chế Chi tiêu nội bộ, Quy chế quản trị Công ty (sửa đổi, bổ sung), Quy chế Hội đồng quản trị (sửa đổi, bổ sung), Quy chế Ban điều hành (sửa đổi, bổ sung), Quy chế tiền lương, tiền thưởng (sửa đổi, bổ sung), Quy chế và tiêu chí đánh giá chất lượng cán bộ (sửa đổi, bổ sung), Quy chế Công bố thông tin (sửa đổi, bổ sung), Quy chế người đại diện theo ủy quyền phần vốn của Công ty tại các doanh nghiệp, Quy chế các Phòng, ban chức năng, Quy chế thi đua khen thưởng, Thỏa ước lao động tập thể, sửa đổi hệ thống ISO 9001-2008, phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT.
  - ✓ Định hướng chiến lược phát triển của Công ty đến 2020, 2015 và kế hoạch SXKD 2014.
  - ✓ Bàn về chủ trương tăng vốn điều lệ.
  - ✓ Phương án vay vốn và sử dụng nguồn vốn vay tại các ngân hàng.
  - ✓ Vấn đề thu lao HĐQT, Ban kiểm soát. Thưởng cho thành viên HĐQT, BKD, Ban điều hành. Thanh toán tiền lương còn lại các thành viên Ban điều hành đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch.

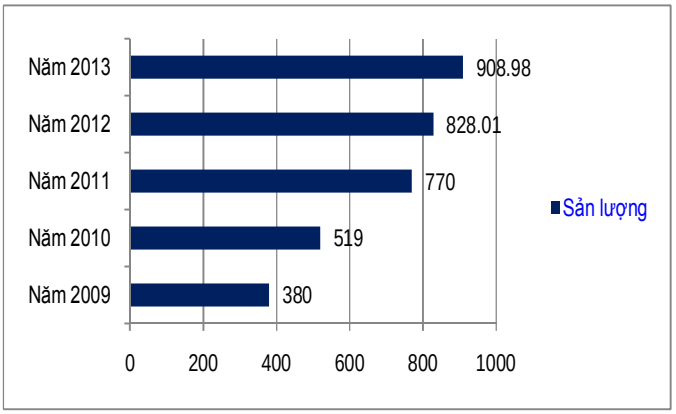


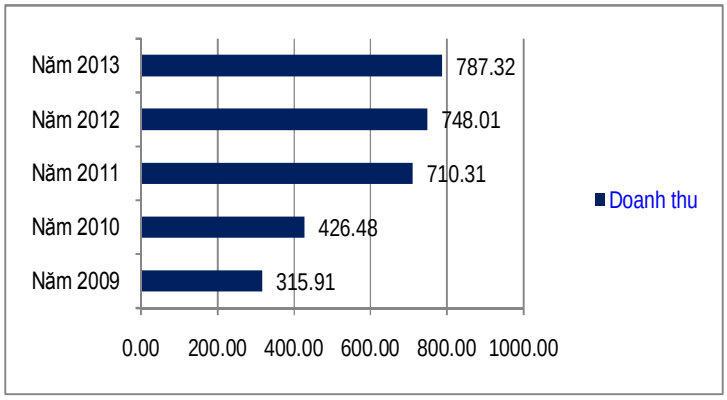
- Chủ tịch HĐQT đã ban hành 02 Chỉ thị, thay mặt HĐQT tổ chức các cuộc họp giao ban, ban hành 14 Thông báo kết luận, chỉ đạo; 69 nội dung chỉ đạo, định hướng các vấn đề để Ban điều hành triển khai thực hiện cụ thể:
  - ✓ Chiến lược phát triển Công ty đến 2015 trên lĩnh vực Xây lắp: Định hướng và giải pháp.
  - ✓ Trực tiếp và chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành trong việc tìm kiếm các nguồn dự án công trình.
  - ✓ Rà soát và xác định chắc chắn các chỉ tiêu kế hoạch 2013 và phân khai giá trị từng Quý. Giá trị công trình chuyển tiếp sang năm 2013 và công trình mới dự kiến sẽ ký kết trong từng Quý.
  - ✓ Công nợ phải thu của các công trình và xác định chắn chắn giá trị thực hiện được của từng Quý trong năm.
  - ✓ Kiểm soát mức dư nợ ngân hàng theo không vượt quá 10%/doanh thu thực hiện
  - ✓ Chương trình tinh lọc cán bộ, tiền lương năm 2013. Thông qua chủ trương để TGĐ bổ nhiệm CHT BCH CT VCB Quảng Bình, 02 Phó GĐ Nhà máy Bê tông, Phó phòng ĐT&QLDA, Trưởng phòng TCNS, Chánh VP Công ty, CHT BCH CT Sundy Beach, bổ nhiệm kế toán trưởng Công ty Meico, miễn nhiệm 01 Phó TGĐ Meico.
  - ✓ Xây dựng tiêu chí, xếp hạng chức danh cán bộ và điều chỉnh tiền lương 2013.
  - ✓ Rà soát lại các quy chế nội bộ để làm rõ quy trình phối hợp công việc giữa các Bộ phận, phòng ban, đơn vị, cá nhân. Các chế tài về thưởng – phạt.
  - ✓ Đánh giá hoạt động của Nhà máy Bêtông Vinaconex 25 năm 2012 triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm 2013; Đánh giá hoạt động 06 tháng đầu năm 2013, triển khai nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2013 và định hướng phát triển 2014 – 2015: Tính toán tăng giá trị, rút ngắn thời gian khấu, củng cố – phát triển nhân sự, chế độ chính sách, máy móc thiết bị, kinh doanh…, giải pháp về mở rộng, chiếm lĩnh thị trường.
  - ✓ Các định hướng, chủ trương của Công ty Meico năm 2013 đến 2015; vấn đề tăng vốn điều lệ, xây dựng trụ sở; nhân sự, tài chính, thị trường, đối tác, khách hàng; tính pháp lý trong việc hỗ trợ từ Công ty Mẹ cho Meico… Xử lý những vấn đề về công nợ giữa Công ty Mẹ và Công ty Meico, ĐHĐCĐ bất thường để bầu BKS Công ty Meico.
  - ✓ Dự án Điện Nam – Điện Ngọc: Công tác hồ sơ thủ tục, thi công các hạng mục đảm bảo tính đồng bộ phục vụ khai thác, công tác quảng cáo, tiếp thị, làm việc với UBND tỉnh Quảng Nam, các ngành và Nhà đầu tư khác giải quyết những vướng mắt.
  - ✓ Tăng giá trị hợp nhất của Công ty CP Meico, Mỏ đá, Bê tông.
  - ✓ Đất đồi K94, K95, nguồn cát san lấp.
  - ✓ Các hoạt động thi đua hướng đến kỷ niệm 30 năm thành lập Công ty.
  - ✓ Phổ biến, quán triệt các Nghị quyết của Đảng, chính sách PL Nhà nước; quy chế nội bộ Công ty.
  - ✓ Hỗ trợ Vinaconex 17, Vinaconex Quyết Thắng gắn với chiến lược mở rộng thị trường của Công ty tại địa bàn miền Trung Tây Nguyên.
  - ✓ Chủ trương bố trí, sắp xếp Văn phòng Tòa nhà Công ty tại Quảng Nam; đề xuất phương án đối với Nhà làm việc của Công ty tại Núi Thành.
  - ✓ Việc hợp tác với Vinaconex Đà Nẵng về Mỏ đá Hốc Khế.
  - ✓ Chỉ đạo với người đại diện phần vốn góp của Vinaconex 25 tại Công ty CP Meico, Vinaconex Dung Quất, Vinaconex Xuân Mai tại Đà Nẵng tham gia và có ý kiến đánh giá kết quả hoạt động SXKD 2012 và kế hoạch SXKD 2013.
  - ✓ Các giai pháp thi công công trình bù tiến độ, giải pháp thi công mua mưa bão.
  - ✓ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư, hiệu quả sử dụng thiết bị; vấn đề dự kiến đầu tư trạm trộn bê tông tại Quảng Nam.
  - ✓ Chính sách hỗ trợ CBCNV mua đất dự án ĐNĐN.
  - ✓ Công bố thông tin: Các báo cáo về quản trị Công ty, Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính…
  - ✓ Trả cổ tức 2012.
  - ✓ Những vấn đề liên quan đế công tác xã hội, từ thiện, hoạt động của công đoàn, đoàn thanh niên…
  - ✓ Vế phương án đầu tư Showroom vật liệu xây dựng.
  - ✓ Đào tạo tiếng Anh, đào tạo cho cán bộ quản lý, cán bộ quy hoạch.
  - ✓ Các hoạt động nhân tuần lễ quốc gia về ATLĐ.
  - ✓ Hoạt động tham quan trong và ngoài nước.

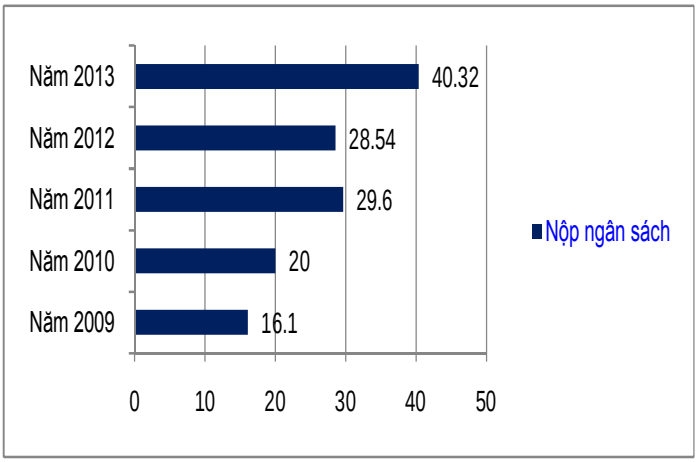
So sánh tốc độ tăng trưởng 5 năm

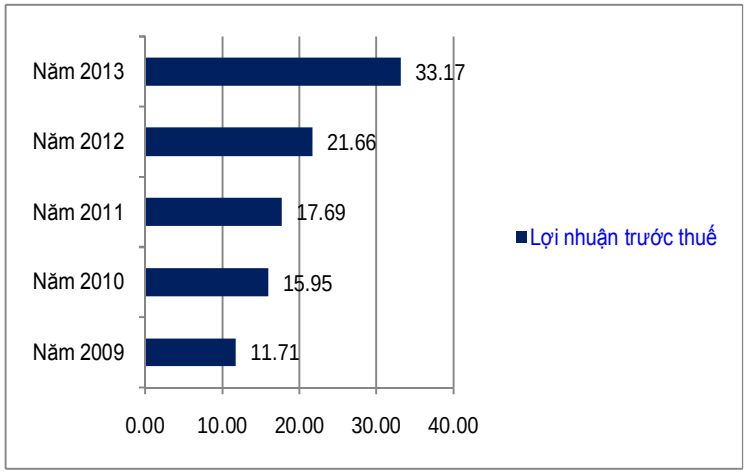
ĐVT: Tỷ đồng

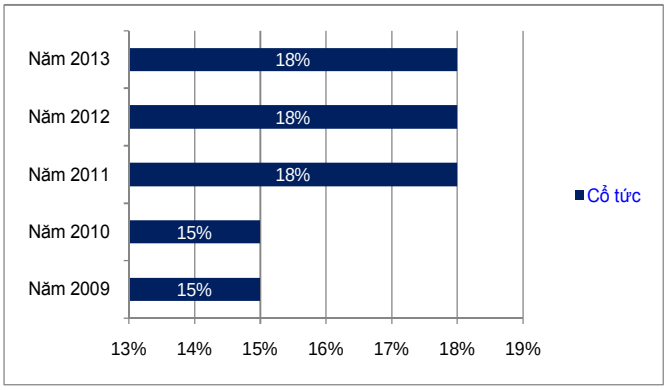
Chỉ tiêu chính	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013
Sản lượng	380	519	770	828,01	908,98
Doanh thu	315,91	426,48	710,31	748,01	787,32
Nộp ngân sách	16,1	20	29,6	28,54	40,32
Lợi nhuận trước thuế	11,71	15,95	17,69	21,66	33,17
Cổ tức	15.00%	15.00%	18.00%	18.00%	18.00%













Trung tâm điều dưỡng người có công miền Trung

II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC

- HĐQT luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất để Tổng Giám đốc và bộ máy điều hành tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.
- Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua Nghị quyết, Quyết định, các văn bản và cách thức chỉ đạo khác theo thẩm quyền quy định tại Điều lệ Công ty và các qui chế quản trị nội bộ đã ban hành.
- Tham gia và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng của Ban điều hành hoặc những cuộc họp chuyên đề, đề án, dự án để trình Hội đồng quản trị. Đối với những vấn đề quan trọng, HĐQT tham khảo ý kiến của Ban điều hành trước khi quyết định để tạo sự thống nhất cao trong chủ trương và biện pháp thực hiện.
- Tham gia và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp của các Hội đồng chức năng về đánh giá chất lượng cán bộ, thi đua khen thưởng, công tác tổ chức nhân sự, các cuộc họp về xây dựng và giao kế hoạch SXKD cho các đơn vị trực thuộc, báo cáo và kiểm điểm công tác trọng tâm trọng điểm.
- Tổng Giám đốc đã giải quyết công việc nhanh, kịp thời, tính quyết đoán cao. Từng thành viên thể hiện tốt vai trò giúp việc cho TGĐ, chủ động triển khai công việc được phân công, những vấn đề khó khăn, vướng mắc hoặc vượt thẩm quyền đã tích cực báo cáo TGĐ kịp thời và bàn bạc giải pháp, tạo ra sự đồng thuận cao.

Đánh giá hoạt động Ban điều hành năm 2013

- Ban điều hành đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị
- Ban Điều hành đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu và nhiệm vụ SXKD năm 2013
- Công tác điều hành SXKD đã chuyển biến tích cực hơn so với năm 2012. Ban điều hành đã phân công nhiệm vụ từng thành viên phù hợp với lĩnh vực, địa bàn và năng lực của từng thành viên. Tổng Giám đốc điều hành tổng thể hoạt động của Công ty, tập trung vào việc mở rộng, thiết lập và duy trì tốt các mối quan hệ, tích cực tìm kiếm việc làm và quản trị Công ty. Đồng thời đã phân quyền và ủy thác công việc cho các thành viên Ban điều hành, kiểm soát hoạt động của Công ty thông qua kết quả công việc được phân công cho các thành viên BĐH, giúp các thành viên BĐH chủ động và linh hoạt hơn so với năm 2012

Một số vấn đề cần điều chỉnh:

Năng lực của cán bộ chủ chốt để đáp ứng với yêu cầu phát triển của Công ty ở quy mô lớn hơn còn hạn chế. Khả năng nhận biết, phán đoán, xử lý các tình huống khi đối thoại với đối tác khách hàng còn thấp, thiếu độ nhạy bén, linh hoạt và tự tin

III. VỀ THÙ LAO CỦA HĐQT NĂM 2013:

Tổng thù lao của HĐQT	: 150.000.000 đồng/năm
Trong đó, thù lao của Chủ tịch HĐQT	: 30.000.000 đồng/năm
Các thành viên còn lại (04 người)	: 48.000.000 đồng/năm



4. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:
HOẠT ĐỘNG NĂM 2014

07 NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC

- Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch
- Phát triển đội ngũ "Tinh nhuệ"
- Quản trị minh bạch
- Mở rộng thị trường và phân khúc xây dựng
- Củng cố, phát triển các mối quan hệ chiến lược
- Sức khỏe, an toàn, môi trường, trách nhiệm xã hội
- Thi đua, hoạt động Đảng - Đoàn thể









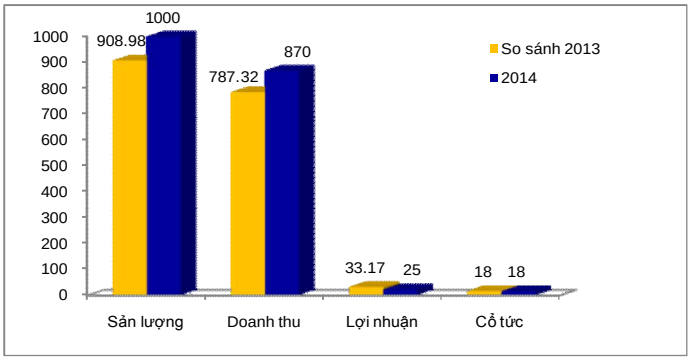


Trên cơ sở nhận diện một cách thận trọng toàn cục những khó khăn, phức tạp, rủi ro và cơ hội của thị trường, các yếu tố nội - ngoại lực, HĐQT xác định năm 2014 có 07 nhiệm vụ chiến lược quan trọng sau:

Phương châm hành động: **Rõ ràng - An toàn - Đoàn kết**

1. Hoàn thành các chỉ tiêu cam kết

- Sản lượng 1.000 tỷ đồng,
- Doanh thu 870 tỷ đồng,
- Lợi nhuận trước thuế 25 tỷ đồng,
- Cổ tức 18%.



2. Chuyển tiếp giai đoạn tinh lọc lao động thành g

phải có kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, có tư duy - sáng tạo, trí tuệ, tâm huyết và đam mê công việc)

- Tiếp tục thực hiện đào tạo có mục tiêu, có trọng điểm rõ ràng: Bao gồm bổ sung kiến thức, nâng cao tay nghề chuyên môn, kỹ năng, nắm vững kỹ thuật - công nghệ xây dựng; trình độ quản lý, năng lực quản trị và các hoạt động đào tạo khác. Trong đó, tập trung đào tạo lực lượng thi công công trình đặc thù, công trình có yếu tố nước ngoài.
- Chuyên môn hóa và đa dạng hóa sâu hơn công việc: Giỏi nhiệm vụ chính được phân công, đồng thời phân công đảm trách những công việc khác, tạo đan xen hỗ trợ những người có năng lực yếu hơn.
- Tập trung phát triển lực lượng tổ trưởng, nhóm trưởng, trưởng phó phòng, ban, đơn vị.
- Áp dụng cơ chế chính sách đãi ngộ cho lực lượng cán bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và chính sách thu hút lực lượng công nhân kỹ thuật có tay nghề.
- Nâng cao ý thức kỷ luật trong lao động bằng cách giám sát việc tuân thủ các cơ chế, quy chế. Thực hiện nguyên tắc nói được làm được, làm đúng, làm đủ, cam kết cá nhân - uy tín tập thể, ứng xử hài hòa, tác phong chuyên nghiệp.



3. Quản trị minh bạch

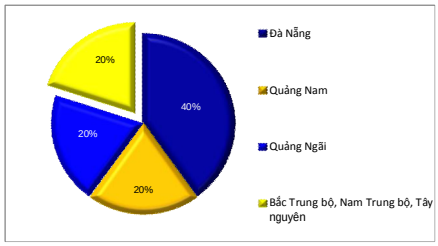
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các cơ chế, quy chế, bổ sung các quy trình thực hiện công việc.
- Truyền thông nội bộ hiệu quả: Bảo đảm rằng chiến lược phát triển, các chủ trương của Công ty, kế hoạch chương trình, kết quả công tác và các hoạt động Đảng, đoàn thể phải được phổ biến đến người lao động gián tiếp và trực tiếp từ đó có sự thống nhất về tư tưởng và cùng hành động một cách đúng đắn, mang lai hiệu quả cao.
- Đảm bảo hoạt động của HĐQT thực hiện đúng chức năng giám sát, quản lý và chỉ đạo chiến lược, theo các mục tiêu, chỉ tiêu đã xác lập; xác định các rủi ro chủ yếu; đảm bảo các báo cáo tài chính phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty; đánh giá và theo dõi hiệu quả hoạt động của Ban điều hành.
- Để tăng cường tính độc lập của Hội đồng Quản trị theo tiêu chuẩn Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty (OECD), HĐQT phân công 01 thành viên đại diện người lao động, thực hiện nhiệm vụ liên quan đến các chế độ chính sách công đoàn, xã hội.
- Công bố thông tin kịp thời theo đúng quy định về CBTT
- Sử dụng dòng tiền và quản lý tài chính hiệu quả. Bảo đảm mức dự nợ ngân hàng đến 31/12/2014 không vượt 10%/doanh thu. Thực hiện các rủi ro về tài chính như lãi suất và khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng, dự báo và xây dựng kế hoạch dòng tiền trong ngắn hạn, dài hạn, nguồn vốn - tiến độ thanh toán, phân tích, đánh giá lại danh mục nợ phải thu, phân loại các khoản nợ tiềm tàng, phân công trách nhiệm đến từng cá nhân để thu hồi. Tiếp tục lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán tài chính.
- Cổ đông luôn được đối xử công bằng: HĐQT luôn bảo đảm các hoạt động liên quan đến công bố thông tin điều được cổ đông tiếp cận; tuân thủ nghiêm túc các quy định của pháp luật liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông. Bảo đảm thực hiện đúng cam kết về tỷ lệ cổ tức năm 2014 là 18%. Mặt khác, HĐQT tăng cường hoạt động giám sát trong giao dịch cổ phiếu nhằm tránh xảy ra tình trạng thao túng cổ phiếu… Khuyến khích cổ đông có những đóng góp vào chính sách phát triển của Công ty.
- Tăng cường công tác Kiểm toán, kiểm tra, kiểm soát nội bộ nhằm đánh giá tính hợp lý, hiệu quả hệ thống quản trị nội bộ, đảm bảo các quy trình của Công ty được thực hiện đầy đủ và đảm bảo chất lượng; giúp Công ty sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phòng ngừa các rủi ro tiềm ẩn





4. Mở rộng địa bàn và phân khúc thị trường xây dựng

- Tiếp tục hỗ trợ các đơn vị thành viên Tổng Công ty tham gia các dự án tại địa bàn Nam Trung bộ và Tây nguyên, từng bước xâm nhập sâu hơn vào địa bàn này.
- Tham gia các dự án các công trình hạ tầng kỹ thuật, đặc biệt là các dự án có nguồn vốn tài trợ của ADB, WB, ODA
- Nâng tỷ lệ thắng thầu các dự án có nguồn vốn tư nhân và FDI đạt tỷ lệ 15% - 25% sản lượng xây lắp.



5. Tiếp tục thực hiện chương trình hướng đến đối tác khách hàng nhằm giữ vững mối quan hệ chiến lược



Chương trình này đã thực hiện bài bản từ năm 2011 cho đến nay. Năm 2014 sẽ rà soát đánh giá thiện chí hợp tác các đối tác, khách hàng để phân công ở mọi cấp tiếp tục duy trì các mối quan hệ hợp tác tin cậy lẫn nhau với các đơn vị tư vấn, nhà cung cấp, nhà thầu phụ, các đối tác liên danh, liên kết, các tổ chức tín dụng và nâng tầm hợp tác chiến



Gặp mặt đối tác bàn cơ chế hợp tác



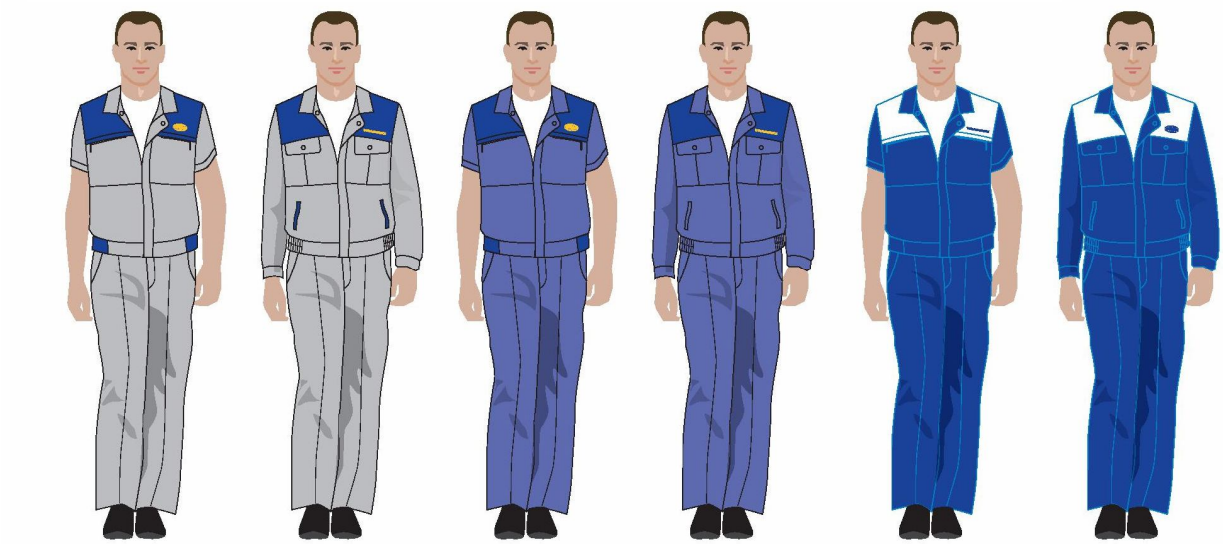
6. Sức khỏe, an toàn, môi trường và trách nhiệm xã hội

- Công tác chăm lo sức khỏe cho người lao động đã trở thành chính sách đãi ngộ truyền thống của Công ty trong suốt quá trình phát triển. Hướng đến phân khúc các công trình có yếu tố tư nhân, nước ngoài, năm 2014, HĐQT sẽ phân công trong thành viên và chỉ đạo BĐH nghiên cứu, ứng dụng tiêu chuẩn quốc tế về an toàn sức khỏe nghề nghiệp OHSAS 18001 nhằm giúp Công ty kiểm soát những rủi ro về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp cho người lao động, hoàn thiện tích hợp hệ thống ISO 9001-2008 về chất lượng cho sản phẩm - an toàn cho con người - an toàn cho môi trường - tiết kiệm chi phí.
- Tăng cường hơn nữa xây dựng môi trường làm việc bảo đảm an toàn cho người lao động. Xác định đây là tiêu chí quan trọng để đánh giá uy tín của Công ty và là trách nhiệm của một nhà thầu xây dựng chuyên nghiệp, là điều kiện tiên quyết để tham gia vào công trình có yếu tố nước ngoài
- Môi trường thi công phải đảm bảo các yếu tố an toàn cho cộng đồng dân cư.
- Tiếp tục hoàn thiện bộ tiêu chuẩn Nhận dạng thương hiệu toàn Công ty. Tổ chức thực hiện đồng bộ; tuân thủ nghiêm túc các quy chế, quy định về tổ chức thi công hiện trường, nhận dạng thương hiệu từ việc kiểm tra, giám sát đến áp dụng chế tài thưởng phạt.
- Nằm trong chương trình phát triển bền vững, năm 2014, HĐQT sẽ tiếp tục phân công 01 thành viên trực tiếp thực hiện các hoạt động về trách nhiệm xã hội. Đây là nội dung quan trọng trong chiến lược kinh doanh của Công ty và trở thành điều kiện để Công ty phát triển, nâng cao và duy trì lợi thế cạnh tranh.





Cán bộ giám sát | Khách tham quan | Cán bộ quản lý | Công nhân



7. Thi đua, hoạt động Đảng - Đoàn thể

- Bảo đảm 100% các tổ chức cơ Đảng đạt danh hiệu Trong sạch vững mạnh. Đảng bộ Công ty đạt danh hiệu Trong sạch vững mạnh xuất sắc. Các Đoàn thể đạt tổ chức Đoàn thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Tiếp tục duy trì phát động và tổ chức tốt các phong trào thi đua có trọng tâm, trọng điểm theo sự kiện và từng dự án công trình, lĩnh vực, từng khối, theo các chuyên đề gắn với kết quả hoàn thành kế hoạch SXKD theo từng Quý.
- Củng cố và duy trì thường xuyên tinh thần tương thân tương ái, giúp đỡ CBCNV. Bảo đảm thực hiện đầy đủ, có hiệu quả các chính sách đãi ngộ cho người lao động (gián tiếp lẫn trực tiếp) mà Công ty đã áp dụng trong 30 năm qua.
- Xây dựng sổ tay về chính sách Công đoàn, thi đua, chính sách đãi ngộ; phổ biến đến người lao động.
- Phối hợp với chính quyền làm tốt công tác truyền thông nội bộ.
- Tổ chức các hoạt động tham quan kết hợp giao lưu, học tập kinh nghiệm.









CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên cổ đông	Chức vụ	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Tổng Công ty cổ phần Vinaconex		0103014768			34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội	3.060.000	51%
2	Vương Công San	Chủ tịch HĐQT,	205063929	26/07/2005	Quảng Nam	112/14 Quang Trung, Tp.Đà Nẵng	106.079	1,7680 %
3	Trịnh Văn Thật	Ủy viên HĐQT,Tổng Giám đốc,	205365069	20/03/2010	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	99.810	1,6635 %
4	Phạm Bá Trung	Ủy viên HĐQT,Phó Tổng Giám đốc,	200848988	23/12/2004	Đà Nẵng	63/3 Hải Hồ, Tp.Đà Nẵng	31.200	0,5200 %
5	Nguyễn Xuân Nhàn	Ủy viên HĐQT,Phó Tổng Giám đốc,	205063944	01/02/2005	Quảng Nam	KP6, An Sơn, Tam Kỳ, Quảng Nam	48.435	0,8073 %
6	Đặng Thanh Huấn	Trưởng Ban kiểm soát,	012758095	28/01/2005	Hà nội	C12, TT HọcViện Hành Chính Quốc Gia, Yên Hoà, Cầu Giấy, HN	12.500	0,2083 %
7	Bùi Phước Hùng	Thành viên BKS,	205427391	06/12/2005	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	19.700	0,3283 %
8	Từ Trung An	Thành viên BKS,	201442287	08/05/2000	Đà Nẵng	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	7.047	0,1175 %
9	Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng Giám đốc,	205404900	26/09/2005	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	170.000	2.83%
10	Nguyễn Đình Thiệu	Phó Tổng Giám đốc,	205318796	30/03/2004	Quảng Nam	1C6, Phường An Xuân,TP Tam Kỳ,Quảng Nam	22.530	0,3800 %
11	Nguyễn Thanh Hải	Kế toán trưởng,	205063947	03/09/1998	Quảng Nam	301 Hùng Vương, Tam Kỳ, Quảng Nam	21.830	0,3638 %
12	Nguyễn Ngọc Anh		200848985					
13	Nguyễn Đình Tiến		205332477	06/11/2010	Quảng Nam	An Xuân, Tam Kỳ, Quảng Nam	1.000	0,0167 %
14	Vương Công Nguyên		201459335	02/06/1998	Đà Nẵng	112/14 Quang Trung, Tp.Đà Nẵng	21.850	0,3642 %
15	Nguyễn Văn Hòa		201120872	17/07/1988	Quảng Nam	An Sơn, Tam Kỳ, Quảng Nam	5.130	0,0855 %
16	Trịnh Thị Tố Uyên		205318789	30/03/2004	Quảng Nam	89A Phan Đăng Lưu, ĐN	184.100	3,0683 %
17	Nguyễn Xuân Bình		205257092	25/03/2003	Quảng Nam	An Sơn, Tam Kỳ, Quảng Nam	50	0,0008 %

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ/cổ đông lớn	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm *(mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)*
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1.	Nguyễn Văn Trung	Phó Tổng Giám đốc Công ty	149.500	2,4917%	170.000	2,83%	Mua thêm

- Ông Từ Trung An đang thực hiện giao dịch bán 6.000CP từ ngày 17/02/2014
- Ông Nguyễn Văn Trung đang thực hiện giao dịch mua 30.000CP từ ngày 25/02/2014



Thời sự | Chứng khoán | Bất động sản | Doanh nghiệp | Tài chính - ngân hàng | Tài chính quốc tế | Kinh tế vĩ mô | Hàng hóa - Nguyên liệu | Dữ liệu | Video

Cổ phiếu **được** giao dịch ký quỹ theo Công văn 3240/UBCK-QLKD ngày 05/10/2011 của UBCK

Cập nhật lúc 15:15 Thứ 6, 21/02/2014

17.0

1.0 (6.2%)

Đóng cửa

Giá tham chiếu	16.0
Giá mở cửa	16.0
Giá cao nhất	17.0
Giá thấp nhất	15.8
Giá đóng cửa	17.0
Khối lượng	13,000
GD ròng NĐTNN	0
Room NN còn lại	99.8 (%)

Đơn vị giá: 1000 VNĐ

(*) EPS cơ bản (nghìn đồng):	2.68
EPS pha loãng (nghìn đồng):	2.68
P/E :	6.35
Giá trị sổ sách /cp (nghìn đồng):	16.14
(**) Hệ số beta:	0.40
KLGD khớp lệnh trung bình 10 phiên:	8,623
KLCP đang niêm yết:	6,000,000
KLCP đang lưu hành:	6,000,000
Vốn hóa thị trường (tỷ đồng):	102.00

(*) Số liệu EPS tính tới năm 2013 | Xem cách tính
(**) Hệ số beta tính với dữ liệu 100 phiên | Xem cách tính

Xem đồ thị kỹ thuật



Đồ thị vẽ theo giá điều chỉnh đv KLg: 10,000cp

1 ngày | 1 tuần | 1 tháng | 3 tháng | 6 tháng
1 năm | 3 năm | tất cả

Ngày giao dịch đầu tiên: **05/02/2009**
Giá đóng cửa phiên GD đầu tiên(nghìn đồng): **10.0**
Khối lượng cổ phiếu niêm yết lần đầu: **4,000,000**
Lịch sử trả cổ tức và chia thưởng

Lịch sử GD | TK Đặt lệnh | NĐTNN

Ngày	Thay đổi giá		KL khớp lệnh	Tổng GTGD
21/02	17.0	1.0 (6.2%)	13,000	210,590,000
20/02	16.0	-0.4 (-2.4%)	37,650	606,849,984
19/02	16.4	0.3 (1.9%)	6,525	107,112,496
18/02	16.1	0.1 (0.6%)	3,400	54,650,000
17/02	16.0	0.2 (1.3%)	8,000	128,240,000
14/02	15.8	-0.6 (-3.7%)	5,000	79,880,000
13/02	16.4	-0.3 (-1.8%)	4,650	74,445,000
12/02	16.7	0.0 (0.0%)	0	0
11/02	16.7	0.2 (1.2%)	1,000	16,660,000
10/02	16.5	0.5 (3.1%)	7,000	114,740,000

Xem tất cả > Đơn vị GTGD: VNĐ

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2013

Doanh thu	800 tỷ
Lợi nhuận trước thuế	22 tỷ
Lợi nhuận sau thuế	N/A
Cổ tức bằng tiền mặt	18 %
Cổ tức bằng cổ phiếu	N/A

5. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG 2013 VÀ KẾ HOẠCH 2014

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

Căn cứ:

- Chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần VINACONEX 25 (sau đây gọi tắt là Công ty).
- Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2013.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2013 của Công ty cổ phần VINACONEX 25 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Các công tác đã thực hiện năm 2013

- Trong năm 2013, Ban Kiểm soát đã tổ chức cuộc họp định kỳ và tham dự tất cả các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

- Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty năm 2013, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự, thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2013 theo các quy định của pháp luật và của Công ty.
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của công ty trong năm.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 đối với HĐQT và Ban Giám đốc.
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành của Việt Nam.
- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật.

2. Kế hoạch định hướng năm 2014

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty: xây lắp, kinh doanh bất động sản; nghiệm thu, thanh quyết toán với các chủ đầu tư và các đối tác kinh doanh…

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2014.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ quý, năm (và bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Hội đồng quản trị cũng đã thông qua nhiều quyết định bằng hình thức xin ý kiến bằng văn bản. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định pháp luật (và công ty), đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm.

- Hội đồng quản trị đã ban hành nhiều Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và Công ty. Trong năm 2013, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của công ty như sau:

- Phê duyệt các thủ tục liên quan đến triển khai thực hiện Dự án đầu tư CSHT kỹ thuật Khu đô thị số 3, Đô thị mới Điện Nam – Điện Ngọc: Phê duyệt đơn vị và kinh phí điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500; Phê duyệt hồ sơ dự toán điều chỉnh bổ sung hạng mục đệm cát, lát gạch vỉa hè dự án khu đô thị Điện Nam, Điện Ngọc; Phê duyệt điều chỉnh gói và kế hoạch đấu thầu hạng mục đường dây trung thế và các biến áp KĐT số 3 Điện Nam - Điện Ngọc;…
- Phê duyệt các quyết định, thủ tục liên quan đến Công ty thành viên (Công ty Cổ phần Meico): Thông qua cử nhân sự tham gia ứng cử vào HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Meico nhiệm kỳ 2013-2018;…
- Phê duyệt các thủ tục liên quan đến công tác đầu tư, mua sắm máy móc, thiết bị nâng cao năng lực thi công của Công ty.
- Phê duyệt cơ cấu tổ chức, nhân sự của Công ty: Thành lập các Ban Chỉ huy công trường các công trình nhận thầu xây lắp; Quyết định thành lập Văn phòng, Phòng Tổ chức nhân sự trực thuộc Công ty…
- Ban hành mới và sửa đổi các quy chế quản trị nội bộ của Công ty: Sửa đổi, bổ sung quy chế Tổ Thư ký Công ty; sửa đổi, bổ sung một số nội dung chế tài xử phạt trong lĩnh vực thương hiệu, an toàn lao động, về sinh môi trường tại các công trường thi công, dự án và nhà máy…
- HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp tốt cùng với Ban điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- Các công tác khác theo chức năng và thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- *Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh:* Năm 2013, các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp, đầu tư kinh doanh bất động sản vẫn gặp nhiều khó khăn do sự phục hồi kinh tế từ cuộc khủng hoảng kinh tế diễn ra rất chậm. Tổng Giám đốc Công ty cùng với Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đã hoàn thành các chỉ tiêu quan trọng: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, thu nhập bình quân của người lao động, …. theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cô đông thường niên 2013 thông qua và đạt mức tăng trưởng cao so với 2012. Ban Giám đốc cũng chỉ đạo Công ty thực hiện tốt công tác đấu thầu, đảm bảo trúng thầu cao, đảm bảo sản lượng, doanh thu cho năm 2014 và các năm tiếp theo.

- *Công tác tài chính:* Công tác thu hội công nợ đạt khá với tỷ lệ tiền thu về khá cao. Công ty luôn duy trì được số dư tiền vay ngân hàng ở tỷ lệ thấp (số dư bình quân vay ngắn hạn chỉ ở mức gần 90 tỷ đồng/doanh thu gần 800 tỷ đồng, sản lượng trên 900 tỷ đồng), góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

- *Về công tác đầu tư:*

+ Về công tác đầu tư: Tổng giá trị đầu tư năm 2013 chiếm 34,64/41 tỷ đồng so với kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2013 thông qua. Nguyên nhân không đạt là do thị trường Bất động sản trong năm chưa khởi sắc nên chỉ việc đầu tư hạ tầng dự án Khu đô thị số 3 Điện Nam – Điện Ngọc chỉ thực hiện mang tính đồng bộ, tạo điểm nhấn phục vụ khai thác; đồng thời việc đầu tư máy bơm bê tông tĩnh, HĐQT xét thấy việc triển khai trong năm 2013 chưa hiệu quả nên chuyển sang năm 2014.

- *Về công tác tổ chức nhân sự*: Ban điều hành đã đề nghị Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt thay đổi cơ cấu tổ chức, nhân sự của Công ty, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, quản lý điều hành của Công ty trong giai đoạn hiện nay.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2013

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty mẹ và hợp nhất được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Các Báo cáo tài chính năm 2013 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết.

- Ý kiến của kiểm toán viên về các Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn bộ. Các Báo cáo tài chính năm 2013 đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2013, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm 2013, phù hợp với chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan.

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chủ yếu trong năm 2013 như sau:

Các chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2012	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	TH/KH 2013	TH2013 /TH2012
1. Tổng sản lượng	Triệu đồng	820.000	900.000	908.800	101%	110%
2. Tổng doanh thu	Triệu đồng	739.130	800.000	787.320	98%	105%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.650	22.000	33.175	151%	153%
4. Cổ tức	%	18%	18%	18%	100%	100%
5. Đầu tư	Triệu đồng	34,00	41,00	34,64	84%	102%

Căn cứ vào bảng tổng hợp nêu trên: Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu về kế hoạch SXKD theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013, trong đó: Giá trị sản lượng đạt 101%, doanh thu đạt 98%, lợi nhận trước thuế đạt 151%, cổ tức (dự kiến 18%) đạt 100%. Riêng hoạt động đầu tư đạt 84%, nguyên nhân chủ yếu là do thị trường bất động sản tại Đà nẵng (và cả nước) vẫn chưa phục hồi nên Công ty chủ động mức đầu tư hợp lý; riêng đối với việc đầu tư máy bơm bê tông tĩnh, HĐQT xét thấy việc triển khai trong năm 2013 chưa hiệu quả nên chuyển sang năm 2014. So với năm 2012, các chỉ tiêu giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận trước thuế đều đạt mức cao hơn tương ứng là 110%, 105% và 153%. Năm 2013 nền kinh tế Việt Nam vẫn chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế, Công ty đạt mức tăng trưởng cao hơn năm 2012 và hoàn thành kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên là một thành tích, nỗ lực rất lớn của Ban Điều hành, Hội đồng quản trị và cán bộ - công nhân viên Công ty cổ phần VINACONEX 25.

3. Tình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013

3.1. Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2013	Năm 2012
1. Cơ cấu tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	16,2	18,2
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	83,8	81,8
2. Cơ cấu vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	82,9	81,6
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	17,1	18,4
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,10	0,09
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,01	1,02
4. Tỷ suất sinh lời	%		
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	3,86	2,7
- Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu		31	26,7

Đánh giá chung: Cơ cấu vốn, nguồn vốn của Công ty không thay đổi lớn so với năm 2012. Công ty đủ khả năng thanh toán nợ đến hạn. Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu thuần, vốn chủ sở hữu cao hơn năm 2012.

3.2. Nhận xét, đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2013

- Tỷ trọng tài sản ngắn hạn/phải trả ngắn hạn là 1,02 lần, Công ty có đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.
- Tỷ lệ nợ phải trả/nguồn vốn chủ sở hữu là 4,85 lần. Tỷ lệ này là cao, chứng tỏ hoạt động của công ty vẫn dựa chủ yếu bằng vốn vay và vốn chiếm dụng của các đối tác.
- Phải thu của khách hàng tại ngày 31/12/2013 là 326 tỷ đồng, bằng 43% doanh thu 2013 của Công ty. Tính đến 31/12/2013, Công ty có một số khoản phải thu quá hạn phải trích dự phòng (số trích lũy kế đến 31/12/2013 là 10.171 triệu đồng).
- Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31/12/2013 là 92.534 triệu đồng. Nếu so với số dư tài khoản tiền và tương đương tiền 43.568 triệu đồng và chi phí sản xuất kinh doanh dở dang 79. 655 triệu đồng tại cùng thời điểm; và doanh thu năm 2013 là 787 tỷ đồng thì khoản vay ngắn hạn là hợp lý, an toàn cao.
- Số dư vay và nợ dài hạn tại ngày 31/12/2013 là 1.550 triệu đồng (số dư cùng thời điểm năm 2012 là 5.440 triệu đồng, khoản vay này được vay từ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, nhằm đầu tư mua sắm tài sản như trạm trộn bê tông, cần cẩu tháp, xe vận tải.

V. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2013

1. Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2012 và trả cổ tức cho Cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013

- Công ty đã thực hiện trả cổ tức cho các cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.
- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

2. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2013

Công ty đã thực hiện ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty.

3. Trích thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2013

Công ty đã thực hiện trích thù lao của Hội đồng quản trị**,** Ban Kiểm soát năm 2013 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 thông qua.

4. Thực hiện các chỉ tiêu kinh tế

Năm 2013, Công ty đã hoàn thành tất cả các chỉ tiêu kinh tế quan trọng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 thông qua.

VI. KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Tổng Giám đốc tiếp tục chỉ đạo Công ty tăng cường công tác thu hồi nợ phải thu để nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.
2. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua BCTC công ty mẹ và BCTC hợp nhất năm 2013 đã kiểm toán của Công ty năm 2013.

Kính trình Đại hội xem xét!

VCB Quảng Bình



VCB Dung Quất

